

Số: 01/2024/QĐ-PT

Hà Giang, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ
GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Mỹ Lệ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường;

Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang bị kháng cáo, như sau:

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T và bị đơn ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị T1 có đơn kháng cáo với nội dung: Không nhất trí với toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản xin được rút toàn bộ đơn khởi kiện và rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; cùng trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản đồng ý việc rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo của nguyên đơn, đồng thời xin rút toàn bộ kháng cáo của bị đơn. Việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và bị đơn xin rút toàn bộ kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 7 Điều 27, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 02/2024/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Văn B, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Dương Văn M, Luật sư của công ty Luật Bách Dương thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Nhà 2A, ngách 9, ngõ 28, đường Y, phường D, quận H, thành phố Hà Nội;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; cùng trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chi cục Thi Hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Giang, đại diện là ông Lê Quang T - Chấp hành viên;

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; trú tại: Phố N, Khu 2, Phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Bà Phùng Thị Thanh H, sinh năm 1979; trú tại: Phố P, Khu 1, Phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Bà Trần Thị C, sinh năm 1962; trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957; Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955. Cùng trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị T phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 5.300.000 đồng, (*Năm triệu ba trăm nghìn đồng*) chị T đã thi hành xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên lai thu số 0003151, ngày 21/6/2022. Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 20.700.000đ (*Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*).

4. Về án phí phúc thẩm: Chị T và ông C mỗi người phải chịu 150.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002098, và biên lai số 0002097 ngày 11/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B (do ông Nguyễn Văn C nộp).

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện B;
- Thi hành án dân sự huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mỹ Lệ